TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HSST
Ngày: 27/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Hiến.

2. Ông Trần Văn Truyện.

***- Thư ký phiên tòa**:* Bà Hồ Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tiến – Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Thế V, sinh năm 1999 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn P – sinh năm 1973 và bà Lê Thị T – sinh năm 1976 (còn sống); Vợ, con: Không; Tiền sự: Có 02 tiền sự (Ngày 14/12/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười ra Quyết định số 35/2018/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 25/11/2019 thì chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp; Ngày 04/11/2020 bị Công an thị trấn M ra Quyết định xử phạt

vi phạm hành chính số 003124/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 1.500.000 đồng, đến nay chưa đóng phạt); Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 05/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười ra quyết định số 27/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 31/10/2017 thì chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp. Ngày 27/12/2018, bị Công an huyện Tháp Mười ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 480/QĐ-XPVPHC về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 27/12/2018, Phạm Thế V bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp theo Quyết định số 35/2018/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười; Bị bắt tạm giam ngày 08/3/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

** Bị hại:*

- Anh Nguyễn Hậu G, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khóm 1, TT. M, huyện T, Đồng Tháp.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

- Ông Diệp Hoàng T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Khóm 3, TT. M, huyện T, Đồng Tháp.

- Bà Trần Thị L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khóm 3, TT. M, huyện T, Đồng Tháp.

** Người làm chứng:* Anh Võ Hoài H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

(Bị cáo V có mặt tại phiên tòa; Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 25/12/2020, bị cáo V mượn xe mô tô của bạn tên P, không nhớ rõ biển số và loại xe, trên đường đi uống cà phê về khi đến vựa phế liệu của anh Nguyễn Hậu G ngụ tại Khóm 1 thị trấn M huyện T, bị cáo V nhìn thấy có 01 chiếc ô tô tải để trước cửa vựa phế liệu mà không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm tài sản. V ngừng xe lại và đi tới xe ô tô tải lén lút tháo gỡ lấy trộm 01 bình ắc qui bên trên có dòng chữ "*Enimac made in Vietnam 12V-100AHN100*" gắn trong xe ô tô tải, rồi nhanh chóng đem về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày V bị Công an thị trấn M mời làm việc, tại đây V đã thừa nhận hành vi trộm của mình đồng thời giao bình ắc qui vừa trộm được cho Công an thị trấn M.

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 05/01/2021, V điều khiển xe mô tô biển số 66F1-708.08 của mẹ V, và rủ Đặng Phước L sinh ngày 04/6/2005 đi thăm ruộng lúa của mẹ V tại ấp M, xã M, huyện T. Trên đường đi về nhà V nghe điện thoại của chủ nợ đòi tiền, lúc này Vinh nảy sinh ý định đi tìm tài sản trộm bán để lấy tiền trả nợ. Khi đi ngang qua nhà ông Hải ngụ tại ấp M, xã M, huyện T thì phát hiện hàng rào nhà ông H không khóa, V ngừng xe lại và nói với L "*Tao đi trộm tài sản mày đứng ngoài xe đợi tao*", nói xong V đi vào nhà kho lén lút lấy trộm 01 bình xịt thuốc nhãn hiệu Honda loại Kawayamaa F-768 màu trắng đỏ và 01 máy bơm nước tự chế màu cam trắng bên trên có dòng chữ "*Floating Water Pump Mitsuyama Japan Standard TL-520*", Lộc bên ngoài nổ máy xe chờ sẵn, V đi ra để máy bơm nước lên baga xe, còn bình xịt thuốc Vinh đeo trên lưng, V lên xe Lộc điều khiển chạy đi về hướng xã M. Khi đến trạm bơm gần Cầu Móng, kênh Việt Kiều thuộc xã M thì xe bị hư, V đem tài sản vừa trộm được đi xuống bờ ranh ruộng cách đường lộ khoảng 100m cất giấu vào gốc cây bình bát và lấy lá cây che lại, sau đó V và L đi đến tiệm sửa xe T thuộc thị trấn M thì bị người dân và Công an xã M chạy theo truy đuổi, bắt giữ.

Lần thứ ba: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, L điều khiển xe mô tô của người bạn V (không nhớ rõ họ tên, địa chỉ, biển số), chở V đi chơi, trên đường về ngang nhà của ông Diệp Hoàng T ngụ tại Khóm 3 thị trấn M huyện Tháp Mười thì V kêu Lộc ngừng xe lại, V nói "*để anh vào lấy đồ*", L ở ngoài xe chờ, V đi qua hông nhà ông T lén lút lấy 01 cái thang xếp bằng inox hình chữ A. Sau khi lấy được cái thang V lên xe kêu L chở V cùng cây thang về nhà trọ N để sử dụng.

Lần thứ tư: Vào khoảng 10 giờ ngày 01/02/2021, V mượn xe mô tô của bạn tên T nhà ở xã M, loại xe Sirius màu đỏ đen, biển số xe không rõ, Vinh một

mình điều khiển xe đi chơi, khi về ngang nhà bà Trần Thị L ngụ Ấp 2 xã T huyện T, V thấy nhà đóng cửa, biết không có người trông giữ nên V nảy sinh ý định trộm tài sản, V ngừng xe lại đột nhập vào nhà bà L lấy trộm 01 tivi hiệu Asanzo, nhanh chóng mang ra xe, bị cáo điều khiển xe đến Gara ô tô T ngụ tại Khóm 3 thị trấn M huyện Tháp Mười gửi cho anh Đoàn Quang C và nói tivi bị hư nhờ anh C đi sửa giùm rồi V đi về nhà.

Việc V mượn xe mô tô để đi lấy trộm tài sản thì các chủ sở hữu xe đều không biết V sử dụng xe của họ để đi đâu, làm gì. Sau khi đi trộm tài sản về thì V đã trả lại xe cho các chủ phương tiện.

Kết luận định giá số 07/KLĐG ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười kết luận giá trị 01 bình ắc qui bên trên có dòng chữ "*Enimac made in Vietnam 12V-100AH N100*" trị giá 850.000 đồng.

Kết luận định giá số 05/KLĐG ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười kết luận giá trị bình xịt thuốc nhãn hiệu Honda, loại Kawayamaa F-768, màu trắng đỏ trị giá 4.400.000 đồng và 01 máy bơm nước tự chế màu cam trắng bên trên có dòng chữ "*Floating Water Pump Mitsuyama Japan Standard TL-520*" trị giá 4.680.000 đồng.

Kết luận định giá số 06/KLĐG ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười kết luận trị giá 01 cái thang xếp bằng inox hình chữ A có giá trị 840.000 đồng.

Kết luận định giá số 09/KLĐG ngày 17/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười kết luận trị giá 01 tivi nhãn hiệu Asanzo có giá trị 2.820.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản qua 04 lần bị cáo Phạm Thế V đã lấy trộm là 13.590.000 đồng (mười ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Về vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ:

+ 01 bình ắc qui bên trên có dòng chữ "*Enimac made in Vietnam 12V-100AH N100*" ;

+ 01 bình xịt thuốc nhãn hiệu Honda, loại Kawayamaa F-768, màu trắng đỏ; 01 máy bơm nước tự chế màu trắng cam bên trên có dòng chữ "*Floating Water Pump Mitsuyama Japan Standard TL-520*" ;

+ 01cái thang xếp hình chữ A, bằng inox;

+ 01 tivi nhãn hiệu Asanzo ;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, số máy 55P1331437, số khung RLCE55P10DY331412, biển số 66F1-708.08;

Xét thấy không cần thiết tạm giữ, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Cơ quan điều tra đã trả lại và các chủ sở hữu đã nhận lại xong.

Tại Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Phạm Thế V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và khẳng định, việc truy tố trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Trên cơ sở phân tích, tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù giam.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Tháp Mười trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và các tài sản đã chiếm đoạt. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận từ ngày 25/12/2020 đến ngày 01/02/2021, bị cáo đã lén lút thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản. Cụ thể, V đã lấy trộm của anh G 01 bình ắc qui trị giá 850.000 đồng, lấy trộm của ông H 01 bình xịt thuốc nhãn hiệu Honda và 01 máy bơm nước tự chế tổng hai tài sản trị giá 9.080.000 đồn, lấy trộm của ông T 01 cái thang xếp hình chữ A bằng inox trị giá 840.000 đồng, lấy trộm của bà L 01 tivi nhãn hiệu Asanzo trị giá 2.080.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị cáo đã lấy trộm qua định giá của Cơ quan có thẩm quyền thể hiện tổng cộng số tiền là 13.590.000 đồng. Khi thực hiện hành vi trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện và để trả nợ, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Từ những cơ sở trên Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật”.

[2.2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Và loại tội phạm xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản đang có chiều hướng gia tăng. Do đó, phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo một thời gian nhất định là cần thiết để bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành người công dân tốt; Đồng thời góp phần răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên xét thấy cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với Đặng Phước L khi cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo V thì Lộc mới 15 tuổi 07 tháng 01 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế V phạm tội *“Trộm cắp tài sản”.*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thế V 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thế V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Sở Tư Pháp Tỉnh;
- Công an huyện Tháp Mười;
- VKSND Huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu HS (ML).

Phạm Thanh Tuấn